

Số: 147 /KH-UBND

Hung Yên, ngày 26 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 2486/QĐ-TTg ngày 14/11/2025 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Quyết định số 2486/QĐ-TTg ngày 14/11/2025 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Phát triển công nghiệp văn hóa gắn liền với việc quảng bá hình ảnh đất nước, con người, lịch sử, văn hóa, thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hưng Yên, góp phần bảo vệ, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong quá trình giao lưu, hội nhập và hợp tác quốc tế. Đồng thời nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, đơn vị, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh.

2. Triển khai thực hiện có hiệu quả các ngành công nghiệp văn hóa theo hướng hiện đại và hội nhập, tạo điều kiện thuận lợi nhằm thu hút tối đa nguồn lực từ các doanh nghiệp và xã hội để phát triển các ngành công nghiệp văn hóa phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Gắn việc phát triển các ngành công nghiệp văn hóa của tỉnh theo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với việc xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa, phù hợp với các chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đáp ứng yêu cầu Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 đã đề ra phấn đấu trở thành trung tâm kinh tế biển mạnh của phía Bắc; giàu bản sắc văn hóa, phát huy đầy đủ, mang đậm những giá trị cốt lõi của văn hóa vùng Đồng bằng châu thổ sông Hồng.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu chung

a) Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh có sẵn tiềm năng, lợi thế để trở thành những ngành kinh tế quan trọng được phát triển cả về chất và lượng. Tìm giải pháp để tạo ra nhiều sản phẩm, dịch vụ văn hóa đa dạng, chất lượng cao nhằm tạo thêm việc làm cho xã hội, tăng nguồn thu ngân sách, đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ và thị hiếu tiêu dùng văn hóa của người dân; góp phần quảng bá hình ảnh đất nước, con người Hưng Yên.

b) Đối với những ngành có tính phức hợp, quy mô hoạt động lớn, có điều kiện kinh doanh phức tạp như: Thiết kế kiến trúc; in ấn xuất bản; thời trang; phần mềm công nghệ thông tin; điện ảnh... xây dựng định hướng và từng bước phát triển để đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu đến năm 2030

- Phần đầu doanh thu của các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp 5% GRDP của tỉnh, tạo thêm việc làm, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng, hưởng thụ văn hóa của người dân và đáp ứng mục tiêu hội nhập quốc tế, phát triển bền vững đất nước.

+ Ngành nghệ thuật biểu diễn đạt khoảng 15 tỷ đồng/năm;

+ Ngành nhiếp ảnh đạt khoảng 5,5 tỷ đồng/năm;

+ Ngành quảng cáo đạt khoảng 75 tỷ đồng/năm;

+ Ngành du lịch văn hóa đạt khoảng 3.000 tỷ đồng/năm.

- Tập trung phát triển một số ngành sẵn có lợi thế, tiềm năng như: Làng nghề truyền thống; thủ công mỹ nghệ; phát thanh - truyền hình, du lịch văn hóa.

- Phát huy các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể bằng những phương thức quảng bá hiện đại; đưa di sản ca trù, trống quân, chèo làng khuốc, rỗi nước, các di tích xếp hạng cấp quốc gia, quốc gia đặc biệt của tỉnh trở thành những nguồn du lịch nhân văn.

- Định hướng và từng bước phát triển các ngành: Quảng cáo, thiết kế, nhiếp ảnh và triển lãm trở thành ngành kinh tế dịch vụ quan trọng, đóng góp hiệu quả vào sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

b) Tầm nhìn đến năm 2045

- Phần đầu doanh thu của các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp 10% GRDP của tỉnh, tạo thêm việc làm, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng, hưởng thụ văn hóa của người dân và đáp ứng mục tiêu hội nhập quốc tế, phát triển bền vững đất nước.

+ Ngành nghệ thuật biểu diễn đạt khoảng 25 tỷ đồng/năm;

+ Ngành nhiếp ảnh đạt khoảng 15 tỷ đồng/năm;

+ Ngành quảng cáo đạt khoảng 100 tỷ đồng/năm;

+ Ngành du lịch văn hóa đạt khoảng 9.000-10.000 tỷ đồng/năm.

- Phát triển đa dạng, hiện đại, đồng bộ các ngành công nghiệp văn hóa theo hướng bền vững, được ứng dụng công nghệ tiên tiến; các sản phẩm truyền thống của tỉnh như: Hạt sen, long nhãn, thuốc bắc, hương trầm, cây cảnh, đồ đồng, đồ trang sức bạc; bánh cáy, kẹo lạc, dẹt đũi, nước mắm, chiếu cói, tranh thêu,...

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách xã hội hóa trong hoạt động các ngành công nghiệp văn hóa; khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư cho hoạt động, kinh doanh dịch vụ văn hóa từ tỉnh đến cơ sở, tổ chức biểu diễn nghệ thuật, triển lãm, đào tạo năng khiếu như dạy múa, hát, nhiếp ảnh,...

3. Nhiệm vụ và giải pháp

a) Tuyên truyền, phổ biến và nâng cao nhận thức

- Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên các phương tiện truyền thông; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương, doanh nghiệp và toàn xã hội về vị trí, vai trò của các ngành công nghiệp văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Huy động sự tham gia, đóng góp rộng rãi, có hiệu quả từ các nguồn lực, sự quan tâm của xã hội, doanh nghiệp trong tỉnh, ngoài tỉnh và nước ngoài đầu tư cho các ngành công nghiệp văn hóa tại địa phương.

b) Xây dựng, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung cơ chế phối hợp có hiệu quả giữa các ngành, địa phương bảo đảm đồng bộ, tránh chồng chéo, trùng lặp nhằm thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa.

- Xây dựng, hoàn thiện và ban hành các cơ chế, chính sách; cụ thể hóa các cơ chế, chính sách phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trong thời kỳ mới nhằm cải thiện điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ văn hóa, nâng cao hiệu quả việc thực thi quyền sở hữu trí tuệ và các quyền liên quan, thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh trên thị trường; khuyến khích sáng tạo đối với văn nghệ sỹ, các doanh nghiệp khởi nghiệp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các chiến lược, quy hoạch phát triển các ngành đã được UBND tỉnh phê duyệt; đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, đồng thời nghiên cứu, đề xuất việc xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển đối với những ngành chưa có chiến lược, quy hoạch.

c) Phát triển nguồn nhân lực

- Xây dựng kế hoạch về phát triển nguồn nhân lực, thúc đẩy trao đổi kiến thức, nâng cao năng lực chuyên môn, đào tạo nguồn nhân lực chuyên nghiệp cho các ngành công nghiệp văn hóa: Điện ảnh; nghệ thuật biểu diễn; mỹ thuật, triển lãm và nhiếp ảnh; quảng cáo; du lịch văn hóa.

- Tăng cường liên kết, hợp tác để các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, các trường dạy nghề tham gia có hiệu quả vào phát triển nguồn nhân lực nói riêng cũng như phát triển các ngành công nghiệp văn hóa nói chung. Đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, thực thi về quyền tác giả, quyền liên quan; thường xuyên tập huấn chuyên môn về bảo vệ bản quyền và thu phí bản quyền có hiệu quả.

- Có chế độ đãi ngộ phù hợp để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, được đào tạo cơ bản, có kinh nghiệm chuyên môn đến tỉnh làm việc.

d) Phát triển hạ tầng và thu hút đầu tư

- Xây dựng các chính sách ưu đãi, đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ, ưu tiên bố trí quỹ đất, chuyên đổi mục đích sử dụng dành cho các khu, tổ hợp công nghiệp văn hóa, giải trí đã được quy hoạch tại địa phương phục vụ khách du lịch trong nước và quốc tế nhằm đẩy mạnh tuyên truyền, xúc tiến đầu tư phát triển các ngành

công nghiệp văn hóa sẵn có lợi thế, tiềm năng như: Nghệ thuật biểu diễn, quảng cáo, sản phẩm làng nghề truyền thống, du lịch văn hóa,... hình thành cộng đồng người tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ văn hóa trong nước nói chung và tỉnh Hưng Yên nói riêng.

- Khuyến khích các doanh nghiệp trong và ngoài nước tăng cường đầu tư vào các hoạt động sáng tạo văn hóa, sản xuất các sản phẩm và dịch vụ văn hóa; tạo môi trường pháp lý thuận lợi, hỗ trợ đầu tư phát triển nguồn nhân lực, quảng bá, phát triển thị trường văn hóa, tạo mối liên kết thị trường về ngành nghề, xây dựng thương hiệu cho các ngành công nghiệp văn hóa.

- Tăng cường vai trò của các tổ chức hiệp hội ngành nghề trong việc đầu tư, hỗ trợ phát triển các hoạt động sáng tạo, sản xuất, phân phối, phổ biến và tiêu dùng các sản phẩm và dịch vụ văn hóa.

đ) Ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Nghiên cứu, ứng dụng, nhân rộng và chuyển giao thành tựu khoa học kỹ thuật và công nghệ hiện đại trong sáng tạo, sản xuất, phổ biến, lưu giữ các sản phẩm văn hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ văn hóa; đổi mới và phát triển các ngành nghề sản xuất, thực hiện đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các ngành công nghiệp văn hóa chủ lực. Tăng cường tích hợp các công nghệ hiện đại trong quá trình sản xuất các sản phẩm công nghiệp văn hóa như: AI (trí tuệ nhân tạo), Big Data (dữ liệu lớn), Blockchain (chuỗi khối), IoT (Internet kết nối vạn vật), VR (thực tại ảo), AR (thực tại tăng cường), XR (thực tế mở rộng),...

- Nâng cao tỷ lệ số hóa các di sản văn hóa, tư liệu văn hóa, nghệ thuật; ứng dụng công nghệ và thiết bị hiện đại để tăng khả năng sản xuất các sản phẩm công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí; xây dựng cơ sở dữ liệu và lập bản đồ số về các ngành công nghiệp văn hóa.

e) Phát triển thị trường và sản phẩm

- Từng bước hình thành cộng đồng người tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ văn hóa trong nước thông qua hoạt động quảng bá, nâng cao khả năng tiếp cận, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ văn hóa của công chúng; phát huy vai trò tuyên truyền, giáo dục của các đơn vị, tổ chức văn hóa nhằm phát triển công chúng, người tiêu dùng về năng lực hiểu biết, cảm thụ các sản phẩm, dịch vụ văn hóa.

- Nâng cao năng lực sản xuất và sáng tạo các giá trị văn hóa mới, tạo ra nhiều sản phẩm, dịch vụ văn hóa có chất lượng cao tham gia vào thị trường văn hóa trong nước và quốc tế; xây dựng thương hiệu doanh nghiệp, sản phẩm, dịch vụ văn hóa có chất lượng.

g) Mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế

- Tổ chức các sự kiện văn hóa nghệ thuật quốc tế tại địa phương, có uy tín khu vực và thế giới, thu hút sự tham gia của các nghệ sĩ và các tổ chức văn hóa nghệ thuật có uy tín, được đông đảo công chúng quan tâm.

- Xây dựng và triển khai các chương trình quảng bá thương hiệu sản phẩm, dịch vụ văn hóa, thương hiệu doanh nghiệp văn hóa, các tài năng tiêu biểu về văn hóa của Hưng Yên tại các hội chợ quốc tế, liên hoan quốc tế, tuần văn hóa Việt

Nam tại các nước; lồng ghép các chương trình quảng bá phát triển công nghiệp văn hóa gắn với các sự kiện ngoại giao.

- Đẩy mạnh sản xuất sản phẩm, dịch vụ văn hóa, mở rộng giao lưu, trao đổi văn hóa với một số nước trong khu vực và thế giới phù hợp với điều kiện của địa phương.

h) Tăng cường bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và thực thi các quy định pháp luật về sở hữu trí tuệ, bảo hộ sáng tạo trí tuệ đối với các sản phẩm công nghiệp văn hóa, giải trí; tăng cường bảo hộ sáng tạo trên môi trường số để đáp ứng sự phát triển đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và xu thế của thời đại.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách của tỉnh đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối trong từng giai đoạn tham gia hỗ trợ đầu tư cho hạ tầng, cơ sở vật chất thiết yếu phục vụ các ngành công nghiệp văn hóa, đào tạo nhân lực, quảng bá thương hiệu các sản phẩm, dịch vụ văn hóa. Việc sử dụng ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật về đầu tư công và các quy định pháp luật liên quan.

2. Huy động từ nguồn vốn xã hội hóa của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác đầu tư cho các dự án, công trình, phát triển sản xuất các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các ban, sở, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các xã, phường tiếp tục tham mưu UBND tỉnh xây dựng và hoàn thiện trình HĐND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy, phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh; xây dựng, ban hành quy hoạch, đề án, dự án, kế hoạch về phát triển văn hóa và các ngành công nghiệp văn hóa có thế mạnh của tỉnh và triển khai có hiệu quả; đẩy mạnh công tác tuyên truyền thường xuyên, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của các ngành công nghiệp văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu UBND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển các sản phẩm phần mềm và trò chơi điện tử trên không gian mạng (thuộc lĩnh vực trò chơi giải trí) theo thẩm quyền của tỉnh. Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng các nền tảng số, hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số trong các ngành công nghiệp văn hóa.

- Chủ động phối hợp, kêu gọi hỗ trợ, đầu tư trong đó ưu tiên phát triển một số ngành công nghiệp văn hóa có lợi thế của tỉnh như: Nghệ thuật biểu diễn, quảng cáo, thủ công mỹ nghệ, làng nghề, du lịch văn hóa...; phối hợp với các cơ quan báo, đài, tạp chí trung ương và địa phương tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu các điểm du lịch, các điểm di tích lịch sử văn hóa, các lễ hội truyền thống và các sản phẩm du lịch tiêu biểu của tỉnh.

- Chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về các ngành công nghiệp văn hóa, hoạt động hỗ trợ và sản phẩm công nghiệp văn hóa của địa phương.

- Phối hợp với Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh tuyên truyền thực hiện Quyết định số 2486/QĐ-TTg ngày 14/11/2025 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; xây dựng, quảng bá sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa đặc trưng gắn với từng địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu, tổ chức hoạt động tôn vinh, trao giải thưởng cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp có nhiều đóng góp trong việc phát triển các ngành công nghiệp văn hóa.

- Chủ động phối hợp với các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Công Thương đề xuất bổ sung kế hoạch đào tạo theo từng giai đoạn để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực về văn hóa, đặc biệt nguồn nhân lực chất lượng cao đặc thù; chế độ đãi ngộ phù hợp để thu hút nguồn nhân lực ngành công nghiệp văn hóa.

- Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với các sở, ngành, cơ quan liên quan hỗ trợ nâng cao năng lực của các tổ chức đại diện tập thể, hướng tới hoạt động chuyên nghiệp, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, thực thi có hiệu quả pháp luật bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan, chống vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan trên không gian mạng và môi trường kỹ thuật số.

2. Sở Tài chính

Hàng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng, giao nhiệm vụ cho các cơ sở đào tạo về các ngành công nghiệp văn hóa; tăng cường tổ chức các hình thức ngoại khóa phù hợp để học sinh, sinh viên nâng cao kiến thức về lịch sử, văn hóa, nghệ thuật, di sản văn hóa dân tộc, tham quan bảo tàng, di tích lịch sử - văn hóa và đưa các loại hình nghệ thuật dân gian, trò chơi dân gian vào trường học.

4. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị và địa phương rà soát, tham mưu xây dựng các giải pháp phát triển thị trường và thúc đẩy thương mại đối với các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa có tiềm năng xuất khẩu. Đề xuất các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thương hiệu và mở rộng thị trường xuất khẩu đối với các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Sở Xây dựng

Hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, phường lập danh mục công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn toàn tỉnh.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp văn hóa gắn với triển khai, thực hiện tốt các tiêu chí, nhiệm vụ về văn hóa trong xây dựng nông thôn mới; tập trung khai thác, hỗ trợ phát triển các sản phẩm nông nghiệp, bảo tồn và phát triển nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Tư pháp

Phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương tham gia thẩm định, góp ý về mặt pháp lý đối với các đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách mới liên quan đến công nghiệp văn hóa, sở hữu trí tuệ và bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan, đảm bảo tuân thủ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường đặt hàng đề tài nhiệm vụ khoa học và công nghệ về vai trò, tầm quan trọng của công nghiệp văn hóa; quản lý, triển khai thực hiện hiệu quả Luật Sở hữu trí tuệ và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan bảo vệ tài sản trí tuệ trong các ngành công nghiệp văn hóa.

9. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương hướng dẫn các tổ chức, cá nhân kết nối chặt chẽ giữa đơn vị đào tạo và đơn vị tổ chức về quản lý và sử dụng lao động; đề xuất chính sách hỗ trợ cần thiết, kịp thời cho các doanh nghiệp, người lao động trong các ngành công nghiệp văn hóa.

10. Ngân hàng Nhà nước khu vực XII

Chỉ đạo các tổ chức tín dụng (TCTD) trên địa bàn thực hiện nghiêm túc, kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển đa dạng các sản phẩm tín dụng nhằm hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đầu tư phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, nhất là đối với những doanh nghiệp vừa và nhỏ; tập trung hỗ trợ những lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế phát triển, phù hợp với quy mô, đặc thù và khả năng của từng doanh nghiệp.

11. Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, liên quan và UBND các xã, phường đẩy mạnh tuyên truyền triển khai Quyết định số 2486/QĐ-TTg ngày 14/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; xây dựng chuyên trang, chuyên mục quảng bá các tiềm năng, thế mạnh, các ngành công nghiệp văn hóa và các sản phẩm công nghiệp văn hóa chủ lực của tỉnh, giới thiệu về vùng đất và con người Hưng Yên.

12. Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân xã, phường thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo tiến độ, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

13. Ủy ban nhân dân xã, phường

- Chủ động triển khai thực hiện kế hoạch; cân đối nguồn vốn từ ngân sách địa phương xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất, thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn theo Kế hoạch; chủ động sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ phù hợp với tình hình của địa phương trong giai đoạn mới.

- Theo thẩm quyền ban hành hoặc đề xuất các cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy, phát triển công nghiệp văn hóa tại địa phương; lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án khác có cùng nội dung, nhiệm vụ đảm bảo thực hiện không bị chồng chéo, trùng lặp; tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư vào công nghiệp văn hóa. Bố trí và bảo đảm nguồn vốn thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa, con người được phân cấp theo quy định.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trên địa bàn đầu tư phát triển các loại hình dịch vụ du lịch phục vụ tại các điểm du lịch di sản, du lịch tâm linh tại các điểm di tích cấp tỉnh, di tích cấp quốc gia và di tích quốc gia đặc biệt; đẩy mạnh hợp tác liên kết vùng, miền, địa phương trong khai thác và kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa. Phát triển thị trường, đẩy mạnh khai thác, cung ứng các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa tại địa phương trong nước và quốc tế.

- Đa dạng hóa các hoạt động xã hội hóa, thu hút các nguồn lực đầu tư, hỗ trợ các dự án, chương trình phát triển các sản phẩm công nghiệp văn hóa; mở rộng giao lưu, hợp tác và quảng bá thương hiệu các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa đặc trưng, tiêu biểu tại địa phương, hình thành các không gian văn hóa và sáng tạo, các dự án khởi nghiệp, đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm công nghiệp văn hóa...

- Hằng năm, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch; tổ chức sơ kết tình hình thực hiện Kế hoạch vào cuối năm 2030.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2486/QĐ-TTg ngày 14/11/2025 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) trước ngày 20/11 hằng năm để tổng hợp báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định./*tuấn*

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Bản quyền tác giả, Bộ VH-TT-DL;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Tuấn VX).*p*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Nghiêm